



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 857
Chủ nhật
Ngày 2 - 6 - 2024

TÒA SOẠN:
126 - PHỐ LÊ LỢI - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3836.308 - 0227.3832.958 - 0227.3836.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG



BỒ XUYỀN

XƯA VÀ NAY

(Xem trang 2)



Chợ Bò, phường Bồ Xuyên (thành phố Thái Bình).

NGHỆ SĨ NHÂN DÂN THU HIỀN
Hơn 60 năm “giữ lửa” chèo



Trang 5

Kỳ thủ
cờ vua trẻ
và ước mơ
truyền lửa
đam mê



Trang 8

KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG THỊ XÃ (30/6/1954 - 30/6/2024), 20 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH (2004 - 2024)

BỒ XUYỀN XƯA VÀ NAY

Phường Bồ Xuyên (thành phố Thái Bình) - một địa danh và cư dân của vùng Kỳ Bó Hải Khẩu xưa với bao biến cố thăng trầm của lịch sử đã trở thành điểm sáng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Bình.

MINH NGUYỆT

Vùng quê cách mạng

Ngược dòng lịch sử, phường Bồ Xuyên là địa bàn dân cư lâu đời hơn nữa, xuất hiện từ trước thời Đinh, thuộc Kỳ Bó Hải Khẩu (939); phát triển mạnh từ thời Lê thành một vùng dân cư đông đúc. Trải qua nhiều biến cố của lịch sử, địa danh, địa giới cũng thay đổi nhiều lần nhưng đất và người dân Bồ Xuyên vẫn luôn vững vàng. Qua nhiều thế kỷ can củ, dũng cảm trong lao động sản xuất, đối mặt với thiên nhiên khắc nghiệt, giặc giã hoành hành, để trụ vững, đấu tranh cải tạo thiên nhiên, biến vùng đất sinh lầy, chua mặn, cò đại thành mảnh đất màu mỡ, dân cư ngày càng quần tụ đông đúc, từng bước hình thành xóm làng và trở thành một đơn vị hành chính.

Phường Bồ Xuyên là vùng đất có truyền thống văn hóa, yêu nước và đấu tranh cách mạng. Từ trước Cách mạng Tháng Tám, năm 1930 nhà bà Cửu Chỉ đã là cơ sở của một cán bộ xứ ủy Bắc Kỳ về tham gia Ban Tỉnh ủy Thái Bình. Phường Bồ Xuyên cũng có một cơ sở bí mật của cách mạng tại chùa Bồ. Sư cụ Thông Tiến là người nhận và chuyển tài liệu của Đảng; chùa Bồ còn là nơi đi lại, hội họp của cán bộ. Từ sau năm 1945 trở đi, nhất là các giai đoạn của thời kỳ 1954 - 1986, thị xã Thái Bình đã có nhiều lần thay đổi về địa dư hành chính tự nhiên do sự phát triển và giao lưu của một trung tâm hành chính

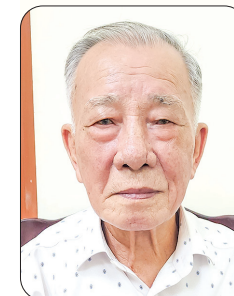
kinh tế, văn hóa, xã hội. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong suốt những chặng đường phát triển, trưởng thành, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bồ Xuyên đã phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, đóng góp sức người, sức của cùng thành phố, tỉnh và cả nước hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ, thống nhất đất nước, bảo vệ vững chắc địa bàn, góp phần bảo vệ vững chắc chế độ xã hội chủ nghĩa. Đến ngày 19/8/1981, phường Bồ Xuyên được thành lập trên cơ sở sáp nhập 2 tiểu khu Minh Tiến và Bồ Xuyên, với 8.000 dân, 31 tổ dân phố, 4 chi bộ (trong đó 2 chi bộ đường phố) với 91 đảng viên.

Diện mạo đô thị đổi thay

Ông Bùi Quang Đoàn, Bí thư Đảng ủy phường Bồ Xuyên cho biết: Trong suốt chặng đường hơn 40 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bồ Xuyên vượt qua khó khăn, đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm xây dựng phường từng bước trưởng thành, phát triển vững mạnh, là một trong những trung tâm thương mại, dịch vụ của thành phố Thái Bình. Được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu “Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ đổi mới”. Khi mới thành lập, phường có 1 HTX mua bán, vài ba tổ sản xuất nhỏ, đến nay Bồ Xuyên là trung tâm thương mại, dịch vụ đô thị của tỉnh và thành phố. Địa bàn phường có chợ Bò, chợ Bồ Xuyên cùng với hệ thống đô thị, giao thông thủy, bộ đầu

mỗi quan trọng của thành phố; có 40 cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn; là nơi hội tụ của nhân dân nhiều tỉnh, thành phố về cư trú, làm ăn, sinh sống. Tổng giá trị sản xuất năm 2023 đạt gần 2.100 tỷ đồng, gấp 1,26 lần năm 2020. Tốc độ tăng trưởng bình quân 3 năm (2021 - 2023) đạt 10,6%/năm. Cơ cấu kinh tế với 66,8% thương mại, dịch vụ, 33,2% công nghiệp, xây dựng. Thu ngân sách 3 năm qua tăng bình quân 48,6%/năm. Diện mạo đô thị phường Bồ Xuyên ngày càng sáng, xanh, sạch, đẹp và văn minh. Những tòa nhà cao tầng, khách sạn, trung tâm thương mại, công trình giao thông là những dấu ấn nổi bật mà người dân vui mừng, tự hào. Đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện và nâng lên rõ rệt; thu nhập bình quân đầu người đạt 88,5 triệu đồng/năm; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,73%, giảm 0,21% so với đầu nhiệm kỳ. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; văn hóa xã hội có những phát triển ngày càng sâu rộng, vững chắc; công tác giáo dục đào tạo ở cả 3 cấp học, chất lượng giáo dục toàn diện không ngừng được nâng cao; thực hiện tốt các chính sách đối với người có công và công tác an sinh xã hội. Nhờ đó, 4 năm liên tục (2020 - 2023), UBND phường được UBND thành phố công nhận tập thể lao động tiên tiến, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đơn vị gương mẫu về mọi mặt. Năm 2021, được UBND tỉnh tặng cờ “Chính quyền trong sạch, vững mạnh”.

**Ông Phạm Đình Tiến, tổ 1,
phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình**



Phường Bồ Xuyên không ngừng “thay da đổi thịt”, tôi rất phấn khởi. Cuộc sống của người dân cũng ngày càng khấm khá hơn; đời sống đầy đủ hơn, tiện nghi, hiện đại hơn. Điều đó cho

thấy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền thành phố đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đạt được thành tựu to lớn trong suốt chặng đường qua để người dân như chúng tôi được thụ hưởng thành quả phát triển như hôm nay.

**Ông Trần Văn Tuyên, tổ 2,
phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình**



Bồ Xuyên là vùng đất giàu truyền thống cách mạng, con người dung dị, siêng năng lao động. Đời sống của người dân trước đây rất nghèo khổ, nhà tranh vách nứa. Nhà nào cũng

nuôi gà, lợn. Đường sá đi lại rất khó khăn, lầy lội. Nhưng hơn 20 năm nay, Bồ Xuyên đổi thay rất nhiều, kinh tế phát triển rất mạnh mẽ. Hạ tầng kinh tế - xã hội ngày một khang trang, to đẹp hơn; đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người dân không ngừng được nâng lên; các giá trị lịch sử, văn hóa tốt đẹp của mảnh đất, con người Bồ Xuyên được gìn giữ, trau dồi.



Đường Minh Khai, phường Bồ Xuyên (thành phố Thái Bình).

9x nuôi khát vọng làm giàu trên mảnh đất quê hương

Thay vì cố gắng bám trụ ở thành phố để nuôi mộng làm giàu, những năm gần đây, nhiều thanh niên thế hệ 9x ở huyện Quỳnh Phụ với khát vọng của tuổi trẻ, ý chí vươn lên đã mạnh dạn vay vốn phát triển sản xuất, quyết tâm làm giàu trên mảnh đất quê hương.

NGUYỄN CƯỜNG

Thu tiền tỷ từ mô hình chăn nuôi tổng hợp

Đầu tháng 5/2024, có dịp đến thăm trang chăn nuôi tổng hợp của Trịnh Công Vinh, thôn An Lạc 1, xã An Vinh, chúng tôi thực sự khâm phục bởi ý chí, nghị lực vươn lên của chàng thanh niên 33 tuổi này. Hiện tại Vinh đã có trong tay cơ ngơi khang trang, xe ô tô và “của để dành” là trang trại chăn nuôi tổng hợp cho thu nhập hàng tỷ đồng mỗi năm. Chia sẻ về quá trình khởi nghiệp của mình, Vinh cho biết: Năm 2014, sau khi tốt nghiệp Trường Cao đẳng Hàng hải I, chuyên ngành khai thác máy tàu thủy, tôi nhận thấy thời điểm đó ngành hàng hải không còn được thịnh hành. Có anh trai làm trang trại tại địa phương, tôi quyết định về quê lập nghiệp. Nhận thấy lợi thế ở vùng chuyển đổi do canh tác lúa kém hiệu quả, được chính quyền địa phương tạo điều kiện, năm 2015 tôi đã thuê lại 5 mẫu ruộng của người dân bỏ hoang để xây dựng trang trại. Quá trình khởi nghiệp, ban đầu gặp nhiều khó khăn về vốn, xây dựng trang trại, đường đi lại. Được gia đình, bạn bè hỗ trợ cho vay trên 250 triệu đồng, tôi làm đường giao thông vào trang trại, xây dựng chuồng trại, mua con giống... Trên 5 mẫu đất, tôi dành 2 mẫu để đào ao nuôi các loại cá truyền thống (trắm, trôi, chép) và dành 3 mẫu đất để quy hoạch chuồng trại chăn nuôi và trồng cây ăn quả.



Trung bình mỗi năm, Trịnh Công Vinh cung cấp ra thị trường 70 tấn gà ri lai mang lại nguồn thu nhập cao.

Những ngày đầu do chưa tìm thấy vật nuôi phù hợp, Vinh đã thử nghiệm nuôi ngan, vịt và lợn. Tuy nhiên, sau vài lứa nuôi thấy hiệu quả kinh tế không được như mong muốn, Vinh đã quyết định chuyển sang vật nuôi khác. Và gà ri lai là giống gà được Vinh lựa chọn chăn nuôi tại trang trại của mình. “Tôi lựa chọn nuôi toàn bộ giống gà ri lai vì đây là giống gà khá phù hợp với thời tiết ở Đông Bắc Bộ và thấy nhiều trang trại chăn nuôi thành công. Áp dụng hình thức chăn nuôi an toàn sinh học” - Vinh chia sẻ. Sau thời gian nuôi gà ri lai có hiệu quả, từ 3 chuồng nuôi ban đầu, đến nay sau 9 năm Vinh đã mở rộng lên 6 chuồng nuôi. Hiện tại, trang trại của Vinh duy trì từ 3.000 - 5.000 con gà. Gà được nuôi gối lứa, bảo đảm lúc nào trang trại cũng có gà xuất bán; duy trì quy mô chăn nuôi khoảng 30.000 con/năm. Bình quân mỗi năm từ trang trại chăn nuôi tổng hợp, Trịnh Công Vinh xuất bán khoảng 70 tấn gà thương phẩm và 20 tấn cá truyền thống, trừ chi phí lợi nhuận mang lại khoảng 1,2 tỷ đồng.

Năm 2020, Trịnh Công Vinh là 1 trong 2 gương mặt tiêu biểu của tỉnh được nhận giải thưởng Lương Định Của do Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trao tặng. Đó là phần thưởng xứng đáng cho khát vọng của tuổi trẻ trên hành trình lập nghiệp.

Hướng người dân trồng rau an toàn sinh học

Cũng như Trịnh Công Vinh, Nguyễn Văn Thuyết, sinh năm 1995, thôn Xuân Trạch, xã Quỳnh Hải sau khi tốt

nghiệp Đại học Khoa học tự nhiên (Đại học Quốc gia Hà Nội) chuyên ngành công nghệ kỹ thuật môi trường cũng không theo nghề đã học, quyết định về quê lập nghiệp, gắn bó với cánh đồng màu với đích đến là trồng rau an toàn sinh học. Trò chuyện với chúng tôi, Thuyết cho biết: Ai học xong cũng muốn làm theo ngành nghề của mình nhưng thực tế cuộc sống lại cho mình những ngã rẽ riêng. Khi tìm được công việc yêu thích, mình sẽ gắn bó và yêu nghề đó hơn. Bản thân tôi cũng không nghĩ sau này ra trường gắn bó với đồng màu vì thấy bố mẹ, các cô, các bác trong xã bám đồng từ sáng đến tối, song những kiến thức được học trong trường về xử lý ô nhiễm đất lại thôi thúc tôi về quê để thay đổi tư duy của người dân sang trồng rau hữu cơ, rau an toàn sinh học.

Sau 3 năm làm việc ở Hà Nội, năm 2020, Nguyễn Văn Thuyết quyết định trở về quê lập nghiệp. Thuê 2 mẫu ruộng của người dân, Thuyết bắt tay vào trồng dưa chuột, cà chua, rau cải chít, su hào... Không kiến thức, không kinh nghiệm, không vốn, thời gian đầu Thuyết cũng gặp một số khó khăn. Vừa làm vừa học trên mạng, qua hội nhóm cây trồng và từ kinh nghiệm của bố mẹ và người dân trong xã giúp Thuyết tích lũy được nhiều kiến thức. “Làm nông nghiệp tôi thấy rất hay, tự mình lên quy trình, kế hoạch, được tự chủ về thời gian. Việc trồng cây màu cũng theo mùa vụ, theo thời tiết, không lập đi lập lại, không nhàm chán nên tôi rất đam mê” - Thuyết chia sẻ. Tuy nhiên, trong canh tác, chăm sóc rau màu,



Toàn bộ diện tích rau màu của Nguyễn Văn Thuyết đều được trồng theo quy trình rau an toàn sinh học.

Thuyết nhận thấy người dân vẫn lạm dụng thuốc hóa học thay vì sử dụng phân hữu cơ. Hiện nay, toàn bộ rau màu của Thuyết đều sử dụng phân hữu cơ vi sinh cho việc chăm bón từ dùng đậu tương ủ, cá tươi ủ tưới cho rau màu kết hợp thuốc trừ sâu sinh học nên bảo đảm an toàn thực phẩm.

Hiện tại, cánh đồng rau màu an toàn của Nguyễn Văn Thuyết đang trong giai đoạn thu hoạch, sản phẩm thu hoạch đến đâu, tiêu thụ hết đến đó. Tuy lợi nhuận mang lại chưa nhiều song mong muốn của Thuyết sẽ mở rộng diện tích và tuyên truyền cùng bà con nông dân thâm canh theo hướng an toàn sinh học để vừa bảo đảm sức khỏe vừa nâng cao chất lượng vùng chuyên canh rau màu của địa phương, qua đó nâng cao thu nhập hơn nữa cho người dân.

Bỏ phố về quê làm giàu

Với quan điểm “Sống phải có khát vọng”, Đỗ Nhật Anh, sinh năm 1996, thôn Tài Giá, xã Quỳnh Hưng từ một tổ trưởng tổ bếp của chuỗi nhà hàng có uy tín ở Hà Nội với mức thu nhập cao song vẫn quyết tâm trở về quê hương lập nghiệp với nghề sản xuất rượu. Chia sẻ về quyết định của mình, Nhật Anh cho biết: Trong 3 năm (2015 - 2018) làm việc ở Hà Nội, tuy mức thu nhập có cao song tôi thấy công việc rất vất vả, không có thời gian cho bản thân. Nếu cứ cố gắng bám trụ ở thành phố thì mình mãi vẫn chỉ là người làm thuê, trong khi ở địa

Những cánh đồng bỏ hoang, cỏ mọc trước đây giờ là những trang trại chăn nuôi tổng hợp, cánh đồng lúa rộng hàng chục héc-ta... do thanh niên làm chủ. Chúng tôi rất mừng vì thế hệ trẻ đã lựa chọn con đường khởi nghiệp, lập nghiệp trên chính mảnh đất quê hương chứ không còn đặt giấc mơ nơi đô thị lớn nữa.

Ông Nguyễn Văn Phát,
Phó Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Phụ

phương có rất nhiều bạn bè cùng trang lứa khởi nghiệp thành công.

Từ chương trình quốc gia khởi nghiệp, Tỉnh đoàn Thái Bình, Huyện đoàn Quỳnh Phụ phát động cuộc thi dự án khởi nghiệp thanh niên nông thôn, năm 2018 Nhật Anh quyết định về quê khởi nghiệp. Sẵn gia đình có nghề nấu rượu truyền thống, song Nhật Anh nhận thấy quy trình sản xuất rượu của gia đình và nhiều hộ nấu rượu ở quê hương vẫn mang tính thủ công, chưa bảo đảm an toàn thực phẩm. Để thay đổi cách làm cũ, hướng tới một quy trình sản xuất khoa học, bắt tay vào thực hiện ý tưởng, Nhật Anh đã vay 120 triệu đồng từ Ngân hàng Chính sách xã hội để cải tạo khu vực sản xuất rượu từ phòng lạnh lên men, khu chưng cất... “Để có những giọt rượu ưng ý phải trải qua rất nhiều công đoạn và quy trình kiểm soát chặt chẽ từ khâu chọn lựa gạo, nguồn nước không có tạp chất,



Đỗ Nhật Anh đầu tư tháp chưng cất đa tầng vừa giữ được hương vị truyền thống của rượu vừa bảo đảm an toàn thực phẩm.

chu trình lên men và chưng cất rượu” - Nhật Anh cho biết. Hiện tại, ngoài việc tự chủ được gạo, nguồn nước và men rượu, Nhật Anh đầu tư hàng trăm triệu đồng để mua tháp chưng cất đa tầng với mong muốn vừa giữ được hương vị truyền thống của rượu song bảo đảm an toàn thực phẩm.

Với tên gọi rượu nếp Làng Rèm, trung bình mỗi tháng, cơ sở sản xuất của Đỗ Nhật Anh bán ra khoảng 3.000 lít rượu phục vụ thị trường trong và ngoài tỉnh với giá trung bình từ 35.000 - 60.000/lít theo từng loại, trừ chi phí, lợi nhuận mang lại chiếm khoảng 40%, tạo nguồn thu nhập ổn định cho gia đình. Năm 2023, sản phẩm rượu của Nhật Anh được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao, từng bước khẳng định được uy tín với khách hàng. Sự cố gắng, nỗ lực của Đỗ Nhật Anh được UBND huyện biểu dương khen thưởng vì có thành tích tốt trong phong trào phát triển sản phẩm OCOP của huyện.

*

* *

Trịnh Công Vinh, Nguyễn Văn Thuyết, Đỗ Nhật Anh chỉ là 3 trong số rất nhiều thanh niên trẻ của huyện Quỳnh Phụ đang nuôi trong mình khát vọng làm giàu. Từ hiệu quả kinh tế mang lại, họ thực sự là điển hình cho gương thanh niên khởi nghiệp thành công, nhờ có sự quyết tâm, đam mê, năng động, sáng tạo và dám nghĩ, dám làm, biết tận dụng mọi nguồn tài nguyên sẵn có của quê hương.



NGUYỄN THANH

Vũ Quý, Kiến Xương

TƯ TƯỢNG NHÂN VĂN QUÂN SỰ CỦA VUA PHẬT TRẦN NHÂN TÔNG

Sách Đại Việt sử ký toàn thư (Toàn thư) đã chép về Trần Nhân Tông: “Vua nhân từ hòa nhã, cố kết lòng dân, sự nghiệp trùng hưng sáng ngời thuở trước, thực là bậc vua hiền của nhà Trần...”.

Nổi nghiệp đế vương của họ Trần ở Thái Bình đã dấy lên, Trần Nhân Tông dốc tâm chăm lo vun đắp cho sức mạnh “trên dưới đồng lòng, quân dân một dạ” để cùng vua cha (Thượng hoàng Trần Thánh Tông) triển khai cuộc kháng chiến chống Nguyên - Mông lần thứ hai và lần thứ ba đưa dân tộc ta đến ngày toàn thắng vào năm 1288. Năm 1293, ông truyền ngôi cho Anh Tông và làm Thái thượng hoàng, xuất gia tu hành sáng lập Thiền phái Trúc Lâm. Ông được người đời tôn vinh là Vua Phật.

Trong con người Vua Phật Trần Nhân Tông có ba phẩm chất kết hợp hài hòa với nhau: anh hùng cứu nước, triết nhân và thi sĩ. Về phương diện anh hùng cứu nước có thể coi tố chất “nhân từ hòa nhã, cố kết lòng dân” là tư tưởng nhân văn quân sự xuyên suốt trong sự nghiệp và hành trạng của bậc vua hiền này. Chủ trương “cố kết lòng dân” được triển khai bằng cách ứng xử “nhân từ hòa nhã” đối với kẻ thù hạ, với muôn dân và với cả kẻ thù là tư tưởng nhân văn quân sự của triều Trần đã được Trần Nhân Tông phát triển tới đỉnh cao. Sử sách đã ghi chép khá nhiều sự ứng xử công việc triều chính của Trần Nhân Tông mang đậm tố chất “nhân từ hòa nhã” để “cố kết lòng dân”. Xin nêu một vài trường hợp:

1. Vào năm Canh Thìn (1280): “Em Đỗ Khắc Chung là Đỗ Thiện kiện nhau với một người, tình lý đều trái. Người kia đón xa giá để kêu bày. Vua hỏi quan xử kiện. Viên quan đó trả lời: “Án xử đã xong nhưng hình quan thoái thác không chịu chuẩn định đó thôi!”. Vua nói: “Đó là do sợ mà né tránh Khắc Chung đấy!” (Khi đó Đỗ Khắc Chung đang giữ chức quan Chi hậu cục thủ trong triều). Lập tức đang trên đường đi, sai Chánh chương nội thư hóa là Trần Hùng Thao kiêm chức kiểm pháp quan để chuẩn định, thì Thiên Thư quả thật là trái”.

Qua sự kiện này đã cho thấy cách ứng xử của Trần Nhân Tông là hoàn toàn không câu nệ vào pháp định mà cốt là để khoan thứ cho dân. Thứ nhất là ở bậc đế vương nhưng Nhân Tông sẵn sàng lắng nghe lời kêu bày của một kẻ bị xử kiện cho là mình bị xử oan. Thứ hai là sẵn lòng vị tha với lỗi lầm của viên quan xử kiện, bởi ông cho nguyên nhân “Đó là do sợ mà né tránh Khắc Chung đấy!” (chứ không phải do ăn hối lộ). Có lẽ, những hiện tượng án oan sai do “sợ mà né tránh” thì ở đời nào cũng có. Thứ ba là vì phải giải quyết ngay vụ việc nên đang trên đường đi Trần Nhân Tông đã cử ngay một hoạn quan để chuẩn định lại.

2. Việc Trần Nhân Tông xử sự với lỗi lầm và trọng dụng Trần Khánh Dư đã được Toàn thư chép khá tường tận. Chuyện là Nhân Huệ vương Trần Khánh Dư nhờ lập được nhiều võ công mà được thăng dần tới tước Tử phục Thượng vị hầu, quyền chức Phán thủ nhưng can tội thông dâm với công chúa Thiên Thụy. Bấy giờ Hưng Vũ Vương Nghiễn là em trai Trần Quốc Tuấn được lấy công chúa Thiên Thụy, lại có công đánh giặc. Vua sợ phạt ý Quốc Tuấn, mới sai người đánh chết Khánh Dư ở hồ Tây, nhưng lại dặn chó đánh đau quá để không đến nỗi chết. Ít lâu sau, xuống chiếu đoạt hết quan tước, tịch thu tài sản không để lại chút gì. Khánh Dư lui về ở Chi



Nơi thờ vua Trần Nhân Tông tại di tích quốc gia đặc biệt khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần (xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà).

Linh làm nghề bán than. Nhân một lần Trần Nhân Tông đi tuần thú đồ thuyền ở bến Bình Than thấy có chiếc thuyền đi qua, nhìn người lái thuyền đội nón lá, mặc áo ngắn có dung mạo giống Khánh Dư, vua sai thị thần gọi hai lần Khánh Dư mới chịu đến gặp. Vua nói: “Nam nhi mà đến nỗi này là cùng cực rồi!”, bèn xuống chiếu tha tội. Khánh Dư lên thuyền lạy tạ. Vua ban cho áo ngự, cho ngồi hàng dưới các vương, trên các công hầu, cùng bàn việc nước, nhiều điều hợp ý vua. Đến năm Nhâm Ngọ (1282), phong cho Khánh Dư làm Phó đô tướng quân và ông đã lập được nhiều công lớn.

3. Vào năm Ất Dậu (1285), quân Nguyên tiến đánh nước ta lần thứ hai đã tiến đóng ở Đông Bộ Đầu, Trần Nhân Tông muốn sai người dò xét địch tình mà chưa tìm được ai. Chi cục thủ Đỗ Khắc Chung (một chức quan nhỏ trong triều) tiến lên tâu rằng: “Thần hèn mọn bất tài, nhưng xin được đi!”. Vua Trần Nhân Tông mừng rỡ nói: “Ngờ đâu trong đám ngựa kéo xe muối lại có ngựa kỳ, ngựa kỳ như thế!”. Bèn sai đưa thư giảng hòa. Khi Đỗ Khắc Chung đến trại quân Nguyên thì Ô Mã Nhi nói: “Quốc vương người vô lễ, sai người thích chữ ‘Sát Thát’, khinh nhờn thiên binh, lỗi ấy to lắm!”. Khắc Chung đáp: “Chớ nhà cần người lạ không phải tại chủ nó. Vì lòng trung phần mà họ tự thích chữ thôi. Quốc vương tôi không biết việc đó. Tôi là cận thần tại sao lại không có?”. Nói rồi giơ cánh tay cho xem. Ô Mã Nhi tiếp tục hăm dọa nhưng Khắc Chung đều ứng đáp trôi chảy. Khi Khắc Chung đi rồi, Ô Mã Nhi nói với thuộc hạ: “Người này ở vào lúc bị uy hiếp mà lời lẽ tự nhiên, không hạ chủ nó xuống, không nịnh ta lên, mà chỉ nói ‘Chớ cần người lạ’; giỏi ứng đối. Có thể nói là không nhục mệnh vua. Nước nó còn có người giỏi, chưa dễ mưu tính được!”.

Từ những chuyện chép về việc Trần Nhân Tông xá tội và đối xử nhân hậu với Trần Khánh Dư để rồi khi có giặc Khánh Dư đã lập nhiều công lớn đến việc Trần Nhân Tông không truy xét việc xử án thiên lệch cho em Đỗ Khắc Chung để khi có giặc, Khắc Chung đã xung phong vào trại giặc mà biện bác “không nhục mệnh vua”, đã chứng tỏ tài dùng người của Trần Nhân Tông. Nguồn cội của tài dùng người đó chính là tư tưởng nhân văn quân sự sâu sắc của một đấng vua hiền.

4. Trong cuộc kháng chiến chống Nguyên - Mông lần thứ hai (năm 1285), khi Trần Hưng Đạo giao tranh với Thoát Hoan ở Vạn Kiếp đã đánh cho chúng đại bại, Thoát Hoan phải chui vào ống đồng để thuộc hạ đưa về phương Bắc. Nhiều danh tướng bị chết. Vua trông thấy thủ cấp của Toa Đô, thương hại nói: “Người làm tôi phải nên như thế này!”. Rồi cởi áo ngự, sai quân đem liệm chôn, nhưng ngầm sai lấy đầu đem tẩm dầu để răn, vì có từ 3 năm trước Toa Đô đã mượn cơ đánh Chiêm Thành để vào cướp nước ta.

Khi chép về việc này, sử thần Ngô Sĩ Liên có lời bàn: “Than ôi! Câu nói ấy của vua thực là câu nói của bậc đế vương. Nói rõ đại nghĩa để bề tôi muôn đời biết rằng trung với vua, chết vì phận sự là vinh, tuy chết mà bất hủ, mối quan hệ lớn lắm vậy. Huống chi lại cởi áo ngự, sai người liệm chôn nữa. Làm vậy, có thể khích lệ sĩ khí để trừ giặc mạnh là phải lắm!”.

Dường như, trong lịch sử chưa có vị hoàng đế nào của Việt Nam và của bất kỳ quốc gia nào trên thế giới đã có sự ứng xử giữa trận tiền tương tự như vậy. Có thể coi đó là một hiện tượng độc đáo trong tư tưởng nhân văn quân sự của Trần Nhân Tông.

5. Trần Nhân Tông là người gần dân. Ông chủ trương gần dân để cố kết lòng

dân. Trải nghiệm qua chiến tranh, ông càng nhận thức đầy đủ hơn về lòng trung thành của những người dân lao động ở phạm tội tử (thời Trần gọi là gia nô, gia đồng). “Vua từng ngự chơi ở bên ngoài, giữa đường hề gặp gia đồng của vương hầu thì tất gọi tên chúng mà hỏi: “Chủ mày ở đâu?”, rồi răn các vệ sĩ không được thét đuổi. Đến khi về cung, bảo tả hữu rằng: “Ngày thường thì có thị vệ tả hữu, khi quốc gia lâm hoạn nạn thì chỉ có bọn chúng có mặt”. Sử gia Ngô Sĩ Liên đã lý giải: “Vì là vua cảm mến bọn chúng đi theo bảo vệ mình hồi phải chạy ra khỏi kinh thành mà nói thế!”.

6. Toàn thư chép: “Ngay sau ngày toàn thắng quân Nguyên trên sông Bạch Đằng, Thượng hoàng Trần Thánh Tông cùng vua Trần Nhân Tông trở về phủ Long Hưng. Ngày 17 tháng 3 năm Mậu Tý (1288), đem các tướng giặc bị bắt cùng các Vạn hộ, Thiên hộ làm lễ dâng thắng trận ở Chiêu Lăng (Tam Đường, Hưng Hà)... Trước đó, quân Nguyên đã khai quật Chiêu Lăng muốn phá đi, nhưng không phạm được tới quan tài. Đến khi giặc thua, chân ngựa đá ở lăng đều bị lấm bùn. Đó là thần linh ngầm giúp vậy. Khi vua Trần Nhân Tông cử lễ bái yết, có thơ rằng:

*Xã tắc lương hồi lao thạch mã,
Sơn hà thiên cổ điện kim âu.
(Xã tắc hai phen chôn ngựa đá,
Non sông nghìn thuở vững âu vàng)."*

Sử cũ còn lưu truyền khá nhiều chuyện về Trần Nhân Tông khoan dung, độ lượng với bề tôi khi họ có lỗi lầm. Ân cần khuyên nhủ khi các bề tôi có mối bất hòa với nhau. Nhờ phẩm chất này mà khi giang sơn gặp vận binh đao thì trên dưới đồng lòng, vua tôi một dạ. Bài học về tư tưởng nhân văn quân sự của Vua Phật - anh hùng cứu nước Trần Nhân Tông đến nay và muôn đời sau vẫn còn nguyên giá trị.

NGHỆ SĨ NHÂN DÂN THU HIỀN Hơn 60 năm “giữ lửa” chèo

TÚ ANH

Là 1 trong 2 nghệ sĩ ưu tú của tỉnh Thái Bình được phong tặng danh hiệu cao quý Nghệ sĩ nhân dân (NSND) vào tháng 3/2024, nghệ sĩ Đỗ Thị Thu Hiền đã có quá trình cống hiến cho nghệ thuật chèo với không ít vai diễn nổi tiếng, để lại dấu ấn trong lòng công chúng yêu nghệ thuật. Nhiều năm rồi sân khấu chuyên nghiệp, nay đã ở tuổi thất thập, NSND Thu Hiền vẫn miệt mài gắn bó với phong trào nghệ thuật quần chúng.

Tôi xem các nghệ sĩ Nhà hát Chèo dân dựng vở diễn cổ, NSND Thu Hiền bồi hồi nhớ lại ngày đầu “bén duyên”, gắn bó với nghệ. Bà kể, bởi sinh ra và lớn lên ở xã Phong Châu (Đông Hưng) - một trong những làng chèo nổi tiếng của tỉnh nên từ ngày thơ bé, bà đã sớm tham gia những chương trình biểu diễn của đội chèo ở làng. Được các thế hệ nghệ nhân làng Khuốc hướng dẫn, chỉ bảo tận tình từng điệu múa, cách hát, sau 2 năm tập luyện, ngay khi đoàn chèo Thái Bình về tuyển chọn, bà quyết định xa quê, gắn bó với nghệ thuật chèo. Những ngày đầu vào đoàn còn nhỏ tuổi, bao nhiêu khó khăn, bỡ ngỡ là bằng ấy nỗ lực, cố gắng để trưởng thành, để “có lấy cái nghề”. Gian nan là vậy nhưng có những khi may mắn được giao vai chính song bởi không đủ tự tin nên bà kiên quyết không nhận. Hơn 60 năm đã trôi qua, nhớ lại những kỷ niệm của ngày “chập chững” bước chân vào đoàn, NSND Thu Hiền vẫn thầm cảm ơn các thế hệ nghệ sĩ đi trước đã dày công dìu dắt, “tiếp lửa” đam mê nghệ thuật để bà luôn cố gắng rèn luyện, thể hiện hết khả năng trong những công việc được giao.

NSND Thu Hiền chia sẻ: Những năm gắn bó với sân khấu chèo chuyên nghiệp, tôi tham gia tập luyện, biểu diễn hàng trăm vai diễn nhưng khi nhìn lại, quả thực kỷ niệm không thể quên là vai Thị Kính trong vở chèo cổ “Quan Âm Thị Kính” và vai cô Đào trong vở “Cô gái làng chèo” đã đạt huy chương vàng ở hội diễn toàn quốc. Đây đều là những vai nữ chín trong chèo. Có lẽ bởi sự phù hợp và những thành công nhất định đã để lại tiếng vang, dấu ấn trong lòng công chúng nên suốt những năm tháng làm nghề, tôi luôn đảm nhận vai nữ chín, cố định một hình tượng ấy trên sân khấu chèo.

Có nhiều dịp tôi xem những đêm công diễn chương trình nghệ thuật của nghệ sĩ, diễn viên Nhà hát Chèo hiện nay, với NSND



Nghệ sĩ nhân dân Thu Hiền tập luyện biểu diễn tiết mục hát múa chèo cùng các thành viên trong CLB Lê Quý Đôn.

Thu Hiền luôn là cảm xúc bồi hồi, xúc động. Giữa không gian sâu lắng của nghệ thuật truyền thống, khán giả như cùng khóc, cùng cười, đồng cảm với những hỷ nộ ái ố trên sân khấu khiến cho bà nhớ lại những ngày cùng anh em trong đoàn đi lưu diễn tại khắp các địa phương, phục vụ nhu cầu thưởng thức nghệ thuật chèo của bà con nhân dân. Ngày ấy, phương tiện đi lại chưa thuận tiện, để đến được nơi biểu diễn, nghệ sĩ trong đoàn khi kéo thuyền trên sông, khi đẩy xe thồ, bữa cơm trước giờ biểu diễn cũng luôn vội vã để kịp hoàn thiện sân khấu, hóa trang. Mỗi đêm diễn thường kéo dài 2 - 3 giờ đồng hồ, diễn xong vừa đói vừa mệt nhưng ngày hôm sau, anh em nghệ sĩ lại tiếp tục dậy sớm tập hát, tập diễn không ngừng nghỉ. Niềm say mê với nghề đã trở thành động lực để không chỉ NSND Thu Hiền mà thế hệ nghệ sĩ của những năm tháng ấy quyết tâm gắn bó với nghiệp diễn, với những đêm say mê trên sân khấu giữa tràng pháo tay giòn giã, ánh mắt chăm chú, háo hức của khán giả...

NSND Thu Hiền chia sẻ: Có một giai đoạn, dường như công chúng không còn mặn mà với nghệ thuật chèo, tôi thấy rất thương lớp nghệ sĩ đi sau bởi biểu diễn mà ít khán giả là thiệt thòi vô cùng lớn của người nghệ sĩ. Hiện nay, điều đáng mừng là ngày càng có nhiều khán giả ở mọi độ tuổi, không chỉ trung niên mà cả các cháu thanh thiếu niên, nhi đồng dành thời gian đến nhà hát chèo theo dõi nhiều chương trình nghệ thuật, vở diễn, trích đoạn chèo cổ. Ngồi bên các cháu, thấy ánh mắt các cháu xem diễn chèo rất đam mê, tôi hạnh phúc vì người trẻ đang dần trở lại với sân khấu cổ truyền.

Đau đáu những đêm sân khấu sáng đèn, NSND Thu Hiền dành nhiều thời gian chia sẻ về kinh nghiệm mình đã tự “đúc rút” sau hàng chục năm bền bỉ cống hiến cho nghệ thuật. Theo bà, để thể hiện tốt vai diễn trong vở chèo, người nghệ sĩ cần có quá trình nghiên cứu về bối cảnh ra đời của tác phẩm. Trong đó, nếu vai diễn được đảm nhận là một nhân vật lịch sử thì diễn viên cần tham khảo nhiều nguồn tư liệu chính thống để hiểu về thân thế, sự nghiệp và những câu chuyện cuộc đời của nhân vật, từ đó mới có thể “hóa thân” vào vai diễn phù hợp và chân thật nhất. Bên cạnh đó, cần miệt mài, siêng năng tập luyện bởi ngoài những giờ tập cùng cả đoàn trên sân khấu, không chỉ bà mà các anh chị em nghệ sĩ khác luôn dành nhiều thời gian suy nghĩ, trăn trở về vai diễn của mình: “Câu hỏi luôn thường trực là mình có thể làm như thế nào để biểu đạt tốt hơn nữa? Phải làm sao để khán giả cùng khóc, cùng cười, cùng vui, cùng hạnh phúc với vai diễn của mình. Cả một thế hệ nghệ sĩ ngày ấy đã sống và cống hiến cho nghệ thuật như thế nên đoàn chèo Thái Bình mới có những năm tháng nổi danh, nhiều chuyến lưu diễn đến với bà con không chỉ trong nước mà cả quốc tế”.

NSND Thu Hiền chia tay chúng tôi khi giờ tập của bà cùng đội văn nghệ tại CLB Lê Quý Đôn đã sắp bắt đầu. Nay đã ở tuổi 78, bà chia sẻ, nghệ thuật chèo mang đến cho bà quá nhiều, không chỉ là những năm tháng cống hiến nhiệt huyết trên sân khấu, tình yêu thương, trân trọng của khán giả và niềm vinh dự về danh hiệu cao quý mà còn là cả sức khỏe bởi cứ tập hát, múa, diễn chèo là tinh thần của người nghệ sĩ lại phấn chấn, tươi mới hơn.



Về quê

ĐẶNG VĂN TOÀN

Đông Hưng

Về quê uống ánh trăng vàng
Uớp hương với với mệnh mang hương đồng
Chiều chiều ăn ngon gió đồng
Nhuộm màu hoa cải bên sông ngọt ngào.

Rủ nhau tắm khúc ca dao
Cái cò, cái vạc cái nào cũng thơm
Nắm tay chú Cuội, thằng Bờm
Theo bầy con sít trống cơm rộn ràng.

Đêm đêm đắp mành hồn làng
Nghe trong treo chảy ứa tràn tuổi thơ.

Lời ru của mẹ

NGỌC TUYẾN

Kiến Xương

Trẻ em như búp măng non
Thân cây còn thẳng tâm hồn trắng trong
Từ khi mới thuở lọt lòng
Đã nghe tiếng mẹ trong vòng tay yêu.

Lời ru gói trọn bao điều
Mong cho con lớn sớm chiều bình an
Lời ru khoát cả không gian
Bao la vũ trụ như ngàn vì sao.

Những câu ca cử ngọt ngào
Động trong ký ức thổi vào hồn con
Thời gian vạn vật xoay tròn
Bây giờ con đã lớn khôn bằng người...

Mong sao đi hết cuộc đời
Lời ru của mẹ vẫn ngồi trong con.



MIỀN ĐẤT SINH SÔI

Khi tìm hiểu về đất và người Thái Bình, có nhà nghiên cứu đã viết: “Về nguồn đất Thái Bình có điểm độc đáo mà ít tỉnh có được đó là đất “sinh sôi nảy nở” nhanh, đất mở rộng không ngừng về phía Biển Đông mà cũng là đất phì nhiêu tươi tốt vào bậc nhất”. Khi xưa, Đồng Bình Chương sự Trương Đăng Quỳ, quê thị trấn Thanh Nê, huyện Kiến Xương đã nói về thế mạnh kinh tế, quân sự của vùng này: “Trấn Sơn Nam đất tốt, dân đông, dinh tráng có thể luyện làm quân lính, thóc gạo có thể trưng làm quân lương, sông ngòi chằng chịt như mạng nhện, cưỡi một chiếc thuyền bỏ chỗ nọ đến chỗ kia, chẳng ai còn biết lối mà tìm”.



Đình Ngải, làng Ngải, xã Quang Bình (Kiến Xương) - nhân chứng lịch sử vùng đất cổ huyện Chân Định - Kiến Xương từ hơn 3.000 đến 2.000 năm trước.

QUANG VIỆN

Theo sách “Các tổng trấn danh bị làm” viết vào đầu triều Nguyễn, huyện Chân Định (nay là huyện Kiến Xương và một phần huyện Tiền Hải) thời nhà Lê có 17 phường thủy cơ, phường chài lưới, những phường chài lưới này sống chủ yếu bằng nghề đánh bắt cá thủ công. Sông nước một “dải Hoàng Giang, Nam đạo, đâu cũng là nhà”, nghề chài lưới sông hồ nào lắm tôm nhiều cá thì đến, gặp chợ thì ghé thuyền bán cá, dong gạo rồi lại đi... vậy mà chỉ đến cuối thế kỷ XIX (sau thành lập tỉnh 1890) trong danh sách các làng xã của huyện Chân Định không còn phường thủy cơ nào, các phường đã nâng lên (được chính quyền công nhận) là xã, thôn. Phường Vũ Lăng thành xã Văn Lăng, phường Nguyên Xá thành xã Mỹ Nguyên, phường Hương Ngải thành thôn Giáo Nghĩa, những phường nhỏ hơn thì nhập luôn vào xã như phường An Bồi, phường Thanh Nê...

Đầu triều Lê, khi viết sách “Dư địa chí”, Nguyễn Trãi đã đánh giá về trấn Sơn Nam (trong đó có phủ Kiến Xương). “Sơn Nam là trấn thứ ba trong 4 kinh trấn và đứng đầu phen đậu phía Nam. Có 9 lộ phủ, 36

huyện, 2059 làng xã”. Lý Tử Tấn, người cùng thời với Nguyễn Trãi, có lần đặt chân đến phủ Kiến Xương (Chân Định) đã thốt lên: “Trấn Sơn Nam đất tốt, dân đông, các triều phỉ dụng nuôi quân đều lấy ở đây”. Thời Lê sơ (1428 - 1527) vùng đất phủ Kiến Xương (bao gồm cả một phần huyện Tiền Hải ngày nay) là nơi hội cư của nhiều dòng họ quý tộc. Ví dụ, họ Phạm Thư Điền, Phương Trạch (nay thuộc huyện Tiền Hải) là con cháu công thần nhà Lê, Phạm Văn Xảo, sau khi ông bị ám hại, con cháu đã chạy khỏi kinh thành Thăng Long về vùng đất ven biển hoang sơ (nay là xã Phương Công, Tây Giang, huyện Tiền Hải) mở đất. Đời sau có Phạm Tri Vận (ngành thứ) cùng chạy về Phương Trạch. Họ Chu, họ Phạm ở Trình Phố cũng là những công thần trong kháng chiến chống giặc Minh, sau chiến thắng Chu Ngạn, Phạm Phúc Thiện cùng 8 đại thần về võ đất hoang, hoàn chỉnh việc mở làng Trình Phố. Các họ Nguyễn Đăng, Nguyễn Mậu (Đông Trung) họ Đặng, họ Lương (Vũ An, Vũ Trung, Thanh Nê), họ Phan (Minh Giám, Nguyệt Giám), họ Lại (Vũ Ninh), họ Ngô (Trình Phố, Đông Trung)... đều hội cư về Kiến Xương vào triều Lê - Mạc hoặc Lê Trung Hưng và cho tận cuối về hội cư. Tất cả các cư dân ở mọi vùng miền trong nước, dù xuất thân từ

quý tộc, nô lệ hay người tự do nhưng khi đã hội cư về Kiến Xương đều bám trụ, khai thác tiềm năng của đất để làm cho đất màu mỡ, mùa vụ tốt tươi.

Cuối thời Lê, đồng bãi Kiến Xương đã đứng đầu tứ trấn. Dân gian lưu truyền câu ca: Nam Chân, Bắc Lũng, Đông Kỳ, Tây Lạc (phía Sơn Nam hạ có Chân Định; Kinh Bắc (nay là các tỉnh Lạng Sơn, Bắc Giang, Bắc Ninh) có huyện Hữu Lũng; Hải Đông (Hải Dương) có Tứ Kỳ; Sơn Tây (nay thuộc Hà Nội) có Yên Lạc... Theo tài liệu khảo cứu, trong bộ tứ “đất thượng hạng” thì Hữu Lũng, Yên Lạc là đồng bằng tiếp cận bán sơn địa không thể so sánh được với đất Chân Định (Kiến Xương) của tỉnh ta. Cùng trong một vùng mà giá một mẫu đất Chân Định đắt gấp 2 lần huyện Quỳnh Côi, gấp rưỡi các huyện Thái Ninh, Tiền Hưng, Hưng Nhân, Thư Trì, Vũ Tiên, Duyên Hà, bởi năng suất lúa Chân Định gấp 2 lần các huyện Duyên Hà, Thụy Anh, Đông Quan. Điều kiện tự nhiên thuận lợi ấy đã cho Chân Định có sức mạnh phi thường, bao cuộc chiến chinh, thiên tai... dân siêu tán, những người còn sống phần đông trở lại quê nhà. Dân tứ trấn mỗi lần có chính sách khuyến nông là rầm rộ về vùng Chân Định vỡ đất, mua đất... Người dân Kiến Xương (địa danh Chân Định cũ) không chỉ

khai phá đất trong đồng mà còn biết tiến ra biển, lấn biển. Để lấn được biển phải đắp đê biển. Từ thời Hồ (1404) tri phủ Kiến Xương là Trần Quốc Kiệt (cháu nội Quốc công Tiết chế Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn) đã huy động dân công đắp đê biển ngăn sóng dữ. Sang thời Lê, hệ thống đê biển ngày càng hoàn chỉnh, các sử gia triều Nguyễn đã ghi: “Năm 1467 (đời Hồng Đức) gió bão to, các phủ Nam Sách, Giáp Sơn, Thái Bình, Kiến Xương nước biển đầy đầy lên to, đê điều bị vỡ, lúa má bị ngập lụt, nhiều người chết đói... nhà vua hạ lệnh cho Ngự sử là Đinh Nhân Phủ và Thiệu Duy Trinh chia nhau đến ba đạo mặt đông, mặt tây và mặt nam ở ven biển thân hành đi khám xét bờ đê, đốc xuất ty thừa chính sở tại bồi đắp”.

Theo các nguồn khảo luận, trong công cuộc khai hoang lấn biển, thành tựu lớn nhất của nhân dân Chân Định - Kiến Xương là đã tham gia mở đất Tiền Châu. Thời Lê và đầu triều Nguyễn, bãi Tiền Châu (nay là huyện Tiền Hải nằm trong bản đồ hành chính huyện Chân Định). Tổng bãi đất từ sông Long Hâu (lạch bờ biển) tới mép nước rộng 18.970 mẫu Bắc Bộ. Đất ấy màu mỡ, sú vẹt, lau sậy mọc thành rừng, là bãi cá, đầm tôm, nơi trú ngụ của các loài sinh cầm, thủy cầm. Dân các xã ven bờ chỉ dùng bãi ấy thả trâu bò hoặc vào đầm hồ bắt tôm cá, vào rừng ngập mặn săn bắt muông thú. Nơi ấy cũng là địa bàn lý tưởng cho những kẻ ẩn tránh sự truy nã... Từ năm 1822 - 1828, để lập huyện Tiền Hải, doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ đã chỉ đạo việc đắp đê biển và được xem là công việc bắt buộc trong tiến trình khai hoang, vỡ hóa. Dân chưa đông, đất canh tác đủ dùng, thời ấy dân Chân Định - Kiến Xương chưa đủ sức và chưa có nhu cầu bức xúc vươn ra vùng chân sóng. Bãi Tiền Châu được coi như vùng rừng ngập mặn, khu dự trữ sinh quyển của người Kiến Xương vậy. Người xướng xuất khẩn hoang bãi biển Tiền Châu là doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ. Thời vua Minh Mệnh (1820 - 1840) việc khai phá, lấn biển là công việc được làm thường xuyên. Con đê biển khởi công từ năm 1830 - 1839 được bồi đắp có chiều dài 2.970 trượng, mặt đê rộng 4 trượng gọi là đê Hồng Ân. Thời Tự Đức, các huyện ven biển Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình đã có hệ thống đê biển. Theo khảo sát của các nhà địa chất, khoảng cách giữa hai hệ thống đê Hồng Đức, Hồng Ân là 8km. Từ Hồng Đức đến Hồng Ân thời gian dài 369 năm, với thời gian ấy nhân dân Kiến Xương và các huyện ven biển đã đổ bao mồ hôi, công sức, tiền của để lấn biển, mở rộng đồng ruộng, đẩy biển ra xa được... 8km.

Sử cũ chép: năm 1427 khởi nghĩa Lam Sơn toàn thắng, năm 1428 Lê Lợi lên ngôi vua. Vua đã xuống chiếu “hai năm không thu thuế ruộng, đầm phá, bãi dâu trong cả nước”, “trả lại ruộng đất đã bị tịch thu cho những quân dân bị giặc bắt vào “thành”, vua Lê còn thực hiện một chính sách quan trọng bãi bỏ chế độ điền trang có từ thời Trần, giải phóng nông dân, chia ruộng đất cho nông dân, thực hiện chế độ quân cấp công điền... giao cho chính quyền cơ sở phải quan tâm đến sản xuất... giao cho các công thần đi khai hoang, phục hóa, mở đất... Do những chính sách khuyến nông ấy mà sản xuất nông nghiệp phát triển: “Đời vua Thái Tổ, Thái Tông/ Lúa gạo đầy đồng, trâu chẳng buồn ăn”.



Bác sĩ BÙI VŨ KHỨC

Trong lời kêu gọi toàn dân tập thể dục, được đăng trên báo Cứu quốc số ra ngày 27/3/1946, Bác Hồ viết: “Tự tôi ngày nào tôi cũng tập”. Học tập và làm theo việc rèn luyện sức khỏe của Bác Hồ đến nay đã được 32 năm, hiện tại cơ thể tôi khỏe mạnh và không có bệnh tật. Vậy xin chia sẻ tới các bạn những điều rất đơn giản nhưng lại khó thực hiện, nếu ai làm được thì rất có giá trị.

VAI TRÒ CỦA TẬP LUYỆN
Theo tôi, trong lĩnh vực sức khỏe có 3 “ngôi báu” đó là: ăn uống - tập luyện và dùng thuốc. Trong đó, việc tập luyện là khó thực hiện nhất.

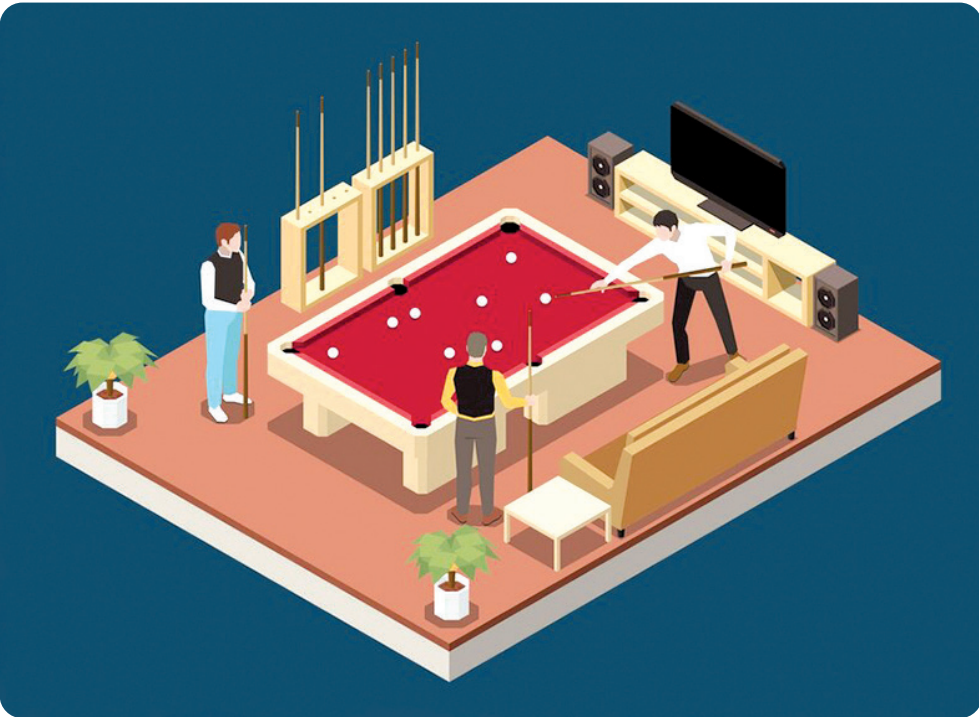
Tập luyện trong lĩnh vực sức khỏe có nghĩa là:
- Ta phải hiểu giá trị của tập luyện mang lại sức khỏe cho chính bản thân ta.
- Ta phải biết ta cần tập bài tập gì cho phù hợp với chính cơ thể của ta, tập vào lúc nào, tập trong bao lâu, tập như thế nào thì mới có lợi?

- Ta phải thực hành việc tập luyện đều đặn như ăn cơm, uống nước hàng ngày thì mới có giá trị.

HỌC KHÔNG KHÓ NHƯNG LÀM ĐƯỢC LẠI RẤT KHÓ

1. Sự đối lập trong chính bản thân mình:
Bản thân tôi và chắc các bạn cũng vậy đều hiểu việc tập luyện rất tốt cho sức khỏe nhưng có tập được hay không lại là chuyện khác.

“TỰ TÔI NGÀY NÀO TÔI CŨNG TẬP”



Hình minh họa

Ban đầu tôi không thể nào vượt qua được chính mình, cứ như đeo cà vạt giữa đường vậy. Thấy ai tập cái gì hay hay là theo, nào là nâng tạ, hít xà đơn, đạp xe, bơi, khí công, thiền, khiêu vũ... nhưng chỉ được dăm bữa, nửa tháng là đã bỏ bễ. Nghĩ thì rất ham nhưng làm thì lại như mèo mửa.

2. Lười tập và tập không có kỷ luật:
- Tập theo kiểu ngẫu hứng, thích thì tập, không thích là bỏ tập.
- Tập không có kỷ luật, trời lạnh, trời mưa, buồn ngủ, bận rù đi la cà là bỏ tập.
- Không thấy ngay được giá trị của tập

luyện. Luôn nghĩ rằng chưa tập chưa chết ai và không tập cũng chẳng chết ai.

ĐIỀU GÌ ĐÃ LÀM TÔI HIỂU VÀ TẬP
Ngày 20/8/1992, tôi được tham dự khai mạc Hội khỏe Phù Đổng lần thứ III tại Đà Nẵng. Trên sân vận động dựng một tấm pa nô lớn có ảnh Bác Hồ với hai tay nâng hai quả tạ nhỏ, ở dưới ghi dòng chữ: “Tự tôi ngày nào tôi cũng tập”.

Chính hình ảnh đó đã làm tôi thay đổi và bắt đầu tập từ ấy.

TÔI TẬP NHỮNG GÌ VÀ TẬP NHƯ THẾ NÀO?

1. Tôi tập gì?

Ban đầu tôi tham gia khá nhiều môn thể thao, thể dục, thấy ai tập gì hay hay là tôi hòa tập theo: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, tennis, golf, rồi yoga, thiền, tôi đều thử hết... và hiện nay là bida.

Sau này, đặc biệt là khi cao tuổi, tôi nhận ra một điều rất quan trọng là:

+ Không phải cứ thích môn gì là tập được môn đó.

+ Không phải tập nhiều là tốt.

+ Không phải cứ tự tập mà được. Nếu theo tập bất cứ môn gì, ban đầu cũng cần phải có thầy để hướng dẫn đúng.

2. Chọn bài tập phù hợp:

- Độ tuổi của tôi từ 30 - 55 tuổi, khi đó gân, cơ, xương, khớp còn dẻo nên tôi tập khá nhiều môn.

- Tuổi 60 xương khớp đã thoái hóa, vận động khó khăn hơn. Khi đó tôi phải thận trọng tìm chọn và tư vấn bài tập cho phù hợp từng thời điểm.

- Tôi đã chọn tập yoga. Cụ thể là: khi bị đau mỗi vai gáy, thì tôi chọn tập bài yoga chữa đau mỗi vai gáy. Khi tôi bị ệ ảm cột sống thắt lưng, thì tôi chọn tập bài yoga chữa đau cột sống thắt lưng. Khi ỉ tai hoa mắt chóng mặt thì tôi tập bài yoga chữa rối loạn tiền đình...

- Môn thể thao phù hợp nhất với tuổi tôi bây giờ là tôi chọn chơi bida.

3. Ngày nào tôi cũng tập

- Cứ 5h sáng tôi dậy tập yoga 40 phút.

Tập tại gia nên rất hiếm khi tôi bỏ buổi.

- Buổi chiều tôi chơi bida từ 16 - 17h.

Tôi nhận thấy, chơi bida là môn thể thao trí tuệ thanh cao, rèn luyện sức bền dẻo cho cơ thể, vì thế nên tôi say và chơi thường xuyên.

LỜI KHUYÊN CHO TẤT CẢ

1. Học và làm theo lời dạy của Bác Hồ “Tự tôi ngày nào tôi cũng tập” là rất có giá trị, giúp cho sức khỏe bền lâu.

2. Cần tư vấn chọn môn tập, chọn bài tập phù hợp cho chính mình, ở từng thời điểm.

3. Tập ngay từ lúc còn trẻ khỏe, thì sẽ bảo dưỡng cơ thể tốt và làm chậm quá trình thoái hóa, bạn sẽ trẻ khỏe lâu hơn.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Thúy Mai (thành phố Thái Bình); Phạm Ngọc Yên, Ngọc Tuyền (Kiến Xương); Ngân Hậu (Đông Hưng); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Cao Bá Khoát (Vũ Thư); Hoàng Thía (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh); Bùi Ngọc Sơn (Hội Khuyến học tỉnh); Vũ Sơn Tùng (Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh); Xuân Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh); Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Đào Hạnh (Đài TTTH thành phố Thái Bình); Thanh Huyền (Đài TTTH Kiến Xương); Tô Phụng (Đài TTTH Đông Hưng); Hồng Thắm, Trần Hiền (Đài TTTH Tiền Hải); Mai Hoàng Hanh (Bắc Ninh); Huỳnh Thị Mộng Tuyền (Kiên Giang); Nguyễn Hồng Quang (Hà Giang); Nguyễn Gia Long, Nguyễn Ngọc Minh Anh, Lê Thị Ngọc Nữ, Nguyễn Lê Ái Ngọc (Thành phố Hồ Chí Minh); Đặng Thị Uớc, Phạm Văn Thụ (Hải Phòng); Huỳnh Thị Kim Cương, Huỳnh Thị Mộng Tuyền (Kiên Giang); Lê Thị Xuân, Linh Châu (Hà Tĩnh); Lê Thị Kết (Hà Nội); Ngô Trọng

Nghĩa (Trà Vinh); Trần Kế Hoàn (Nam Định)...

Nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, CTV Nguyễn Lê Ái Ngọc có bài “Món quà”, CTV Nguyễn Ngọc Minh Anh có bài “Mừng ngày Quốc tế thiếu nhi”; CTV Nguyễn Ánh Nguyệt có chùm thơ và truyện ngắn: “Mùa bong bóng”, “Bé Nga”, “Ba của bé”; CTV Ngô Trọng Nghĩa có bài “Kỷ ức tuổi thơ”; CTV Trần Kế Hoàn có các bài: “Mẹ của những tòa nhà”, “Cảm ơn”, “Mùa thu của bà”... Hưởng tới kỷ niệm 99 năm ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2024), CTV Thúy Mai có bài: “Báo Thái Bình là niềm tin, là tình cảm của nhân dân trong tỉnh”, “Viết báo là tình yêu bất tận của tôi”; CTV Đặng Thị Uớc có bài “Nhà báo”... Kỷ niệm 70 năm giải phóng thị xã (30/6/1954 - 30/6/2024), 20 năm xây dựng, phát triển thành phố Thái Bình (2004 - 2024), CTV Hoàng Ngân Hậu có bài “Thái Bình khởi sắc đi lên”...

Các CTV cũng gửi về Tòa soạn cộng tác nhiều tin, bài, thơ, ảnh, tản văn với nhiều chủ đề khác như CTV Phạm Văn Thụ có thơ “Trần trề nét xuân”, “Hè đã về rồi”; CTV Huỳnh Thị Mộng Tuyền có thơ “Mùa hè năm ấy”; CTV Thúy Mai có bài: “Quê mẹ”, “Tình sâu”; CTV Linh Châu có tản

văn “Mùa tháng sáu”; CTV Huỳnh Thị Kim Cương có bài “Người quê lơ lửng”; CTV Lê Thị Ngọc Nữ có bài “Mưa qua miền cũ lung linh”; CTV Đặng Thị Uớc có bài “Tình quê”; CTV Lê Hứa Huyền Trân có truyện ngắn “Ba dương”; CTV Thu Đình có bài “Giáo dục con trẻ biết giao tiếp”; CTV Phạm Ngọc Thạch có bài “Hè tới lại lo tình trạng trẻ trèo cây bị té ngã”; CTV Nguyễn Gia Long có bài “Tiềm ẩn nguy cơ sức khỏe từ đồ ăn thức uống nơi cổng trường”...

Trong tuần, các CTV trong tỉnh cũng đã sâu sát cơ sở, kịp thời gửi về Tòa soạn cộng tác nhiều tin, bài thời sự ở các lĩnh vực, tiêu biểu CTV Thanh Huyền có tin: Tổng giá trị các hoạt động trong tháng nhân đạo của huyện Kiến Xương đạt gần 1 tỷ đồng; CTV Hoàng Thía có tin: Năng suất lúa phát hiện, chăm sóc, điều trị bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng; CTV Ngọc Tuyền có bài “Công tác phối hợp giữa ngành y tế và bảo hiểm xã hội huyện Kiến Xương”; CTV Trần Hiền có tin: Huyện Tiền Hải tổ chức ngày hội hiến máu tình nguyện đợt 2, năm 2024; CTV Tô Phụng có tin: Đông Hưng khởi công xây nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách; CTV Hồng Thắm có tin: Lãnh đạo huyện Tiền Hải thăm tặng quà trẻ em nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 1/6; CTV Tạ Xuân Sinh có tin: Huyện Hưng Hà tổ chức lễ khai mạc hè 2024, ngày Olympic trẻ em 2024; CTV Thành Đô có tin: Huyện Hưng Hà, Quỳnh Phụ tổ chức hội thao trung đội dân quân cơ động và kiểm tra dân quân tự vệ năm 2024; CTV Bùi Ngọc Sơn có bài “Tăng cường ứng dụng công

nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh Thái Bình”; CTV Tô Phụng có tin: Chi cục Văn thư lưu trữ phối hợp tổ chức tập huấn chuyển đổi số trong công tác văn thư, lưu trữ năm 2024 tại huyện Đông Hưng; CTV Đào Hạnh có tin: Trao tặng 20 triệu đồng cho học sinh vượt khó hiếu học trên địa bàn thành phố Thái Bình; CTV Xuân Vạn có tin: Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư tặng quà cho bệnh nhi nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6; CTV Lương Thế Lộc có tin: Sẽ tổ chức trưng bày, quảng bá sản phẩm OCOP tiêu biểu tại Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh, nhiệm kỳ 2024 - 2029...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, để nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chủ thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, để nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 126, phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hộp thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

KỲ THỦ CỜ VUA TRẺ và ước mơ truyền lửa đam mê

Thay vì xem ti vi, lướt mạng xã hội hay chơi game, em Đoàn Tuấn Đạt (sinh năm 2010), học sinh Trường THCS Vũ Hội (Vũ Thư) lại có đam mê chơi cờ vua sau những giờ học. Khả năng tư duy tốt cùng với quyết tâm, kiên trì rèn luyện, Đạt đã giành nhiều thành tích ở bộ môn cờ vua, trong đó có huy chương vàng cờ vua tại Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Thái Bình lần thứ XI, năm 2024.

QUỲNH LƯU

Khi Đạt còn nhỏ, gia đình sinh sống ở Hà Nội. Em tỏ ra hiếu động, nghịch ngợm hơn các bạn, nên khi Đạt vào lớp 1, bố của em đã hướng cho con trai làm quen và chơi cờ vua, với mong muốn bộ môn này sẽ giúp em giảm bớt tấn suất hoạt động. Trùng hợp, Đạt cũng yêu thích môn này. Bố là người trực tiếp dạy, chơi cùng Đạt ở những nước cờ đầu tiên. Tuy mới chơi nhưng Đạt tỏ ra “cay cú”, thường khóc sau mỗi lần bị bố cho “đo ván”. Cuối năm lớp 1, em đã bắt đầu có thể đánh bại bố trên bàn cờ. Thấy con có năng khiếu và đam mê chơi cờ vua, bố mẹ Đạt đã cho em tham gia một câu lạc bộ cờ vua tại Hà Nội. 4 năm tham gia câu lạc bộ, Đạt được các huấn luyện viên chuyên nghiệp hướng dẫn chơi cờ vua và được giao lưu với nhiều kỳ thủ ở nhiều độ tuổi, trình độ khác nhau. Nhờ đó, khả năng chơi cờ vua của Đạt được nâng lên đáng kể. Hầu như năm nào em cũng đạt giải nhất, nhì cấp quận môn cờ vua dành cho học sinh tiểu học.

Năm Đạt lên lớp 6, gia đình em chuyển về quê hương tại xã Vũ Hội để sinh sống, kinh doanh. Đạt không có cơ hội tham gia câu lạc bộ, không có nhiều kỳ thủ cùng chơi nhưng niềm đam mê cờ vua vẫn luôn cháy bỏng. Ngoài thời gian học tập, Đạt chơi cờ vua cùng bạn bè, đặc biệt em chơi cờ vua trực tuyến trên mạng internet nhằm rèn luyện, nâng cao trình độ chơi cờ. Đạt chia sẻ: Một ván cờ có khai cuộc, trung cuộc và cờ tàn. Em thấy khó nhất là thế cờ trung cuộc, vì khi đó cả hai bên đã hoàn thành việc phát triển tất cả hoặc hầu hết các quân và quân vua đã được đưa đến nơi tương đối an toàn. Vì vậy, rất



Em Đoàn Tuấn Đạt (ngồi ngoài cùng bên phải) tranh thủ tập luyện cờ vua cùng các bạn trong giờ ra chơi.

khó khăn để quyết định xuất quân cờ tiếp theo, vừa phải tấn công vừa phải phòng thủ. Trước kia, em thường nóng vội, thực hiện chiến thuật đánh nhanh, thắng nhanh, vì vậy có nhiều ván thua cuộc. Hiện nay, em thường suy nghĩ kỹ hơn, đánh chắc, thắng chắc. Khi nhận thấy thế cờ của mình có nguy cơ thất bại, em cũng bị áp lực, tâm lý nhưng bình tĩnh có thể giúp em lật ngược ván cờ.

Từ lớp 6 đến nay, Đạt luôn là gương mặt sáng giá, giành chiến thắng trong các cuộc thi cờ vua học đường của huyện Vũ Thư hàng năm. Phát hiện khả năng chơi cờ vua của Đạt, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đã phân công thầy giáo Nguyễn Quốc Lập, Trường Tiểu học và THCS Vũ Văn và thầy giáo Bùi Quy Nhơn, Trường THCS Việt Thuận, là 2 giáo viên giỏi, phụ trách đội tuyển cờ vua của huyện trực tiếp rèn luyện, bồi dưỡng môn cờ vua cho Đạt trước mỗi giải thi đấu của huyện, tỉnh

hàng năm. Thầy giáo Nguyễn Quốc Lập nhận xét: Đạt rất thông minh và đam mê, kiên trì rèn luyện, vì vậy khả năng chơi cờ vua của em tiến bộ rất nhanh. Bàn cờ vua chỉ có 64 ô và 32 quân cờ nhưng số lượng nước đi có thể vượt số lượng các nguyên tử có trong vũ trụ. Muốn chơi cờ vua giỏi, người chơi phải tính được tối thiểu 3 nước cờ cho mỗi quân cờ. Đạt có tư duy rất tốt, em có khả năng tính được 5 nước cờ cho mỗi quân. Đạt có thể mạnh về cờ tàn, tức là thế cờ cuối trận, khi mà mỗi bên chỉ còn khoảng 2 - 3 quân cờ. Ngoài tính nước cờ của mình, Đạt rất nhanh chóng nắm bắt, hiểu tâm lý đối thủ, từ đó “lừa” được đối thủ phải di chuyển quân theo thế có lợi cho em, từ đó đánh bại đối thủ.

3 năm liên tiếp, Đạt giành 2 giải nhất, 1 giải ba môn cờ vua cấp tỉnh, trong đó vừa qua, em giành huy chương vàng môn cờ vua tại Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh năm 2024. Không chỉ giỏi cờ vua, Đạt còn lập

thành tích xuất sắc ở môn Toán trong kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện hàng năm. Em cũng yêu thích và dành thời gian chơi môn thể thao bóng rổ để nâng cao sức khỏe.

Anh Đoàn Trần Nghiệp, bố của Đạt chia sẻ: Điều tôi phấn khởi nhất là cờ vua đã giúp Đạt thay đổi rất nhiều. Trước kia con rất nghịch, nóng vội nhưng từ khi chơi cờ vua, con đã “tĩnh” hơn, kiên trì hơn, bình tĩnh, bản lĩnh hơn rất nhiều. Ngoài ra, cờ vua là môn thể thao giải trí lành mạnh, giúp con phát triển tư duy tốt, giúp ích cho việc học tập của con. Gia đình tôi luôn khuyến khích, ủng hộ Đạt chơi cờ vua theo đam mê của con.

“Thần tượng của em là Bobby Fischer, một đại kiện tướng cờ vua người Mỹ. Ước mơ sau này của em là trở thành một giáo viên dạy các môn khoa học tự nhiên; ngoài truyền đạt kiến thức, em sẽ truyền lửa đam mê, hướng dẫn học sinh chơi cờ vua” - Đạt chia sẻ.